



Ngăn ngừa và hạn chế vi phạm trong công bố thông tin của các công ty niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

PGS. TS. BÙI KIM YẾN

Những cải tiến liên tục của SGDCK TP.HCM trong hạ tầng công nghệ thông tin đã chứng minh định hướng phát triển của Sở trong việc tiến tới một hạ tầng công nghệ thông tin tiên tiến, hiện đại. Song người quyết định cuối cùng cho sự minh bạch hoá thông tin từ các CTNY trên TTCK lại chính là các CTNY. Do đó, các CTNY cần cố gắng nhiều hơn nữa trong nỗ lực hoàn thiện dần cơ chế quản trị công ty, báo cáo tài chính công ty, báo cáo đột xuất ... với thành ý giúp cho nhà đầu tư hiểu đúng và hiểu rõ về thực trạng của công ty để góp phần quan trọng trong việc xây dựng TTCK thành một thị trường của thông tin minh bạch và là thị trường của niềm tin.

Từ khoá: Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, công ty niêm yết, công bố thông tin, thị trường chứng khoán

1. Sự cần thiết của việc công bố thông tin của công ty niêm yết (CTNY) trên thị trường chứng khoán

Các công ty đại chúng một khi đã đăng ký niêm yết trên thị trường chứng khoán (TTCK) phải cam kết nghĩa vụ công bố thông tin. Việc công bố thông tin (CBTT) thể hiện trách nhiệm xã hội của công ty niêm yết là căn cứ để thực hiện việc điều hành TTCK một cách hiệu quả và lành mạnh. Nó có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với các chủ thể sau:

- Đối với nhà đầu tư, việc tìm

hiểu một cách chủ ý cũng như tiếp nhận thông tin từ doanh nghiệp một cách đương nhiên là phương tiện tốt nhất để thực hiện đầu tư hiệu quả. CTNY cung cấp thông tin thông qua các báo cáo tài chính định kỳ và đột xuất giúp nhà đầu tư nắm bắt được thời cơ kinh doanh và đầu tư cũng như xây dựng một chiến lược đầu tư và danh mục đầu tư phù hợp.

- Đối với nhà quản lý thị trường – Ủy ban Chứng khoán (UBCK), Sở giao dịch chứng khoán (SGDCK), thông tin từ CTNY giúp các nhà

quản lý thị trường có thể đánh giá được chất lượng và hiệu quả hoạt động của các thành viên niêm yết, từ đó có thể điều chỉnh hoạt động của họ như cho phép niêm yết, huỷ bỏ niêm yết hay tái niêm yết, cũng là căn cứ cho những quyết định khen thưởng hay xử lý vi phạm một cách công bằng và hợp pháp.

- Đối với bản thân các CTNY, việc đưa ra những bản báo cáo tài chính (BCTC), báo cáo kiểm toán và các thông tin khác đã phản ánh trung thực hiệu quả hoạt động của công ty. Nó là một phương tiện

quảng bá tốt nhất, khách quan nhất về hình ảnh, thương hiệu và uy tín của công ty trên thương trường. Dĩ nhiên nó cũng mang lại một mức giá cao xứng đáng cho cổ phiếu của họ. Nhưng ngược lại, nếu kinh doanh không hiệu quả, công ty phải chịu thiệt hại do giá cổ phiếu giảm đi theo kết quả kinh doanh. Nhưng điều này lại có mặt tích cực của nó, các thông tin trung thực được xem như tấm gương phản chiếu hoạt động kinh doanh của công ty nên là động lực chính đáng nhất giúp công ty hoàn thiện chế độ quản trị, năng động trong kinh doanh, tìm ra phương cách tốt nhất phát triển thương hiệu của mình.

2. Kinh nghiệm công bố thông tin trên TTCK thế giới

2.1. SGDCK New York (NYSE - Mỹ)

Ngày nay NYSE còn được coi là một kiểu mẫu của việc áp dụng các công nghệ mới. Bước vào kỷ nguyên của các thiết bị điện tử, hệ thống máy tính tại đây được cập nhật và đổi mới thường xuyên. Có thể hiểu rõ phần nào quy mô của thị trường này, nếu biết rằng chỉ riêng tiền thay đổi các trang bị kỹ thuật tại những tòa nhà ở đây, trung bình mỗi năm phải tốn khoảng 400 triệu USD. Sàn chứng khoán New York vừa quyết định nâng cấp trung tâm dữ liệu triển khai đường mạng có tốc độ siêu nhanh lên tới 100 Gigabit. Việc nâng cấp hoàn tất vào đầu năm 2010, khi đó độ trễ trên sàn NYSE chỉ còn 60 - 70 micro giây (1 micro giây = 1/triệu giây). Đây sẽ là độ trễ thấp nhất trên sàn giao dịch chứng khoán tính tới thời điểm một năm tới. NYSE sẽ sử dụng nền tảng dịch vụ CN4200 RS FlexSelect Advanced Services của Ciena. Theo giới phân tích, sở dĩ NYSE quyết định nâng cấp

cơ sở hạ tầng mạng là nhằm tăng tính cạnh tranh với các sàn chứng khoán khác.

Có thể nói, sàn giao dịch chứng khoán New York là một trong những mô hình hiện đại, an toàn và hiệu quả nhất trên thế giới không chỉ vì sự lâu đời mà còn vì tính chuyên nghiệp và minh bạch trong hoạt động. Với những tiêu chuẩn nghiêm ngặt, NYSE đòi hỏi các CTNY phải có một cơ chế quản trị kinh doanh hảo hạng đem lại lợi nhuận và sự phát triển bền vững, kèm theo đó là sự minh bạch trong nghĩa vụ thông tin đối với công chúng. Những điều này đã góp phần làm cho NYSE trở thành TTCK dẫn đầu trên thế giới.

2.2. Thực trạng công bố thông tin ở Mỹ

TTCK Mỹ có lịch sử phát triển đã hơn 200 năm với 14 Sở giao dịch, thậm chí cả thị trường phi tập trung OTC, khối lượng giao dịch thuộc loại lớn nhất thế giới. Tính ổn định về mặt kỹ thuật của nó đủ cho thấy hệ thống thông tin được tổ chức tốt đến mức nào. Hệ thống thông tin của TTCK Mỹ vận hành trôi chảy là do nó được tổ chức tốt, được đầu tư hợp lý về cơ sở hạ tầng. Ủy ban Chứng khoán Mỹ là cơ quan quản lý, giám sát về lĩnh vực chứng khoán, đã thiết lập được khung pháp luật thực sự mạnh và có hiệu lực để quản lý TTCK nói chung và hệ thống thông tin chứng khoán nói riêng. Mọi hoạt động của các chủ thể tham gia trên TTCK như Sở giao dịch chứng khoán, các CTNY, công ty chứng khoán... đều phải tuân theo những quy định của Ủy ban trong quy chế công bố thông tin cũng như các hoạt động giao dịch.

Các công ty chứng khoán khi đưa ra thông tin của mình cho các

nhà đầu tư bằng các hình thức tư vấn cũng phải rất thận trọng. Bởi một mặt họ phải tuân theo những quy định rất rõ ràng trong việc công bố thông tin thông qua Đạo luật tư vấn đầu tư, mặt khác, nếu vi phạm, họ lập tức sẽ bị tẩy chay và sẽ có người thay thế họ ngay trên thị trường. Vì vậy, các thông tin của các TTCK là rất đáng tin cậy. Hơn nữa, tại TTCK Mỹ có thêm loại hình công ty bảo vệ người đầu tư. Do đó, các hành vi công bố thông tin sai trái, thông tin không trung thực làm ảnh hưởng đến người đầu tư thì khó có thể tồn tại.

Đặc biệt, TTCK Mỹ luôn chú trọng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho hệ thống thông tin để quản lý và giao dịch hiệu quả, bảo đảm lợi ích về thông tin cho người đầu tư. Cụ thể là các Sở giao dịch được khuyến khích áp dụng các thành tựu của công nghệ thông tin trong giao dịch. Tại các Sở giao dịch chứng khoán của Mỹ, chẳng hạn TTCK New York, Amex... đều có riêng bộ phận giao dịch và kỹ thuật, có chức năng tạo ra môi trường giao dịch công bằng, công khai và hiệu quả cho các thành viên. Bộ phận này có nhiệm vụ bảo đảm mọi thông tin, số liệu về giao dịch các chứng khoán được phổ biến kịp thời, chính xác tới các thành viên, người giao dịch và thị trường.

Vấn đề mạng truyền thông cũng được phát huy tối đa tại TTCK Mỹ. Thông tin tại các Sở giao dịch luôn thông suốt, có thể xóa đi tới đa sự chênh lệch về giá và sự lệch pha về thông tin, do nó được bảo đảm bởi hệ thống mạng CORES với cấu hình mạnh và phần mềm ổn định, có thể kết nối được với các TTCK lớn khác trên toàn thế giới.

Hệ thống thông tin chứng khoán được phát triển cũng bởi mạng

lưới các hãng cung cấp thông tin chuyên nghiệp, các công ty chuyên làm dịch vụ tư vấn với hơn 80.000 khung màn hình vi tính khác nhau thể hiện bản tin chứng khoán của hơn 80.000 công ty, cung cấp các số liệu, phân tích chứng khoán đến từng địa phương ở Mỹ. Những công ty này chỉ phục vụ cho khách hàng hội viên của công ty, cho nên để được tham gia người đầu tư phải trở thành hội viên thực sự và phải cần một chi phí cũng rất lớn. Trên thực tế, các nhà đầu tư muốn đầu tư tại Mỹ thường tập trung vào một số chương trình quan trọng qua những kênh lớn là CNN, AOL, REUTERS, FINANCIAL TIMES...

Các CTNY có những ràng buộc rất chặt chẽ. Ngoài việc chấp hành các nguyên tắc về công bố thông tin chung của các TTCK, họ còn có sự kiểm soát khác từ phía người đầu tư. Chẳng hạn, các công ty muốn phát hành cổ phiếu ra công chúng với số lượng cổ đông lớn, họ phải lập và nộp bản thông cáo phát hành. Các nhà đầu tư có quyền khởi kiện công ty, nếu công ty công bố bất cứ điều gì sai sự thật trong bản thông cáo phát hành.

Ở TTCK Mỹ, đội ngũ các hãng thông tin chuyên nghiệp khá hùng hậu, nó cung cấp thông tin cập nhật chính xác và phong phú cho các nhà đầu tư trên toàn thế giới.

2.3. Thị trường chứng khoán Trung Quốc

Bài học kinh nghiệm về công bố thông tin của TTCK Trung Quốc:

Trong thời gian đầu, các thông tin giữa hai Sở giao dịch chứng khoán Thâm Quyển và Thượng Hải không thống nhất bởi chúng tuân theo các quy định của địa phương, mạng truyền thông chưa được chú trọng và áp dụng các giao dịch thủ

công, mặc dù lúc đó ngành điện toán đã có những ứng dụng rất hiệu quả vào giao dịch chứng khoán của một số TTCK trên thế giới. Cũng chính vì chưa có cơ quan nhà nước quản lý thống nhất về chứng khoán nên các quy chế, quy định về thông tin không được coi trọng, do đó chất lượng thông tin trên thị trường rất kém, các công bố thông tin của các CTNY, công ty chứng khoán có độ tin cậy rất thấp.

Kết quả là TTCK Trung Quốc phát triển một cách chậm chạp, không đáp ứng được nhu cầu cổ phần hóa, không đẩy mạnh việc thu hút vốn từ TTCK và gây lãng phí thời gian.

Chỉ từ năm 1992 đến nay, khi Ủy ban chứng khoán nhà nước được thành lập, TTCK Trung Quốc mới dần đi vào trật tự. Ủy ban chứng khoán nhà nước giữ vai trò quản lý và giám sát các hoạt động thuộc lĩnh vực chứng khoán. Các CTNY, công ty chứng khoán, các Sở giao dịch chứng khoán hoạt động theo chuẩn thống nhất, đặc biệt là các quy chế về công bố thông tin trên thị trường.

Trung Quốc nhận thức rằng trong điều kiện tin học phát triển như hiện nay, các TTCK cần được hiện đại hóa. Các Sở giao dịch Thâm Quyển và Thượng Hải đã áp dụng giao dịch tự động, đưa khối lượng giao dịch tăng lên nhanh chóng. Thông qua hệ thống giao dịch tự động, mỗi giờ có thể tiến hành 100.000 cuộc giao dịch, đáp ứng lượng giao dịch ngày càng tăng của đất nước có hơn 1,3 tỷ dân này.

Các Sở giao dịch chứng khoán Trung Quốc đã nối mạng với nhau và với các công ty chứng khoán trong nước. Toàn bộ các giao dịch đã được thực hiện thông qua mạng

vi tính, xóa đi sự không thống nhất về thông tin. Gần đây, Trung Quốc đang tiến hành khảo sát lại hiện trạng và học hỏi kinh nghiệm về phát triển hệ thống thông tin chứng khoán của thế giới.

3. Bài học kinh nghiệm cho VN

- Tất cả các Sở giao dịch chứng khoán lớn trên thế giới đều chú ý đến cơ sở hạ tầng kỹ thuật, công nghệ thông tin hiện đại, tạo tiện ích tối đa cho hoạt động đầu tư cũng như tất cả các hoạt động quản lý khác của Sở giao dịch chứng khoán như nhập lệnh, khớp lệnh, đăng ký, lưu ký, thanh toán bù trừ ... và cả hệ thống giám sát giao dịch bằng công nghệ hiện đại.

- Vấn đề công nghệ thông tin được đặt lên hàng đầu với sự đầu tư đúng mức để đảm bảo mọi thông tin trên thị trường đều được phản ánh một cách trung thực, đầy đủ và kịp thời.

- Để đảm bảo tính an toàn, Sở giao dịch chứng khoán phải thể hiện được tính công bằng trong công khai minh bạch thông tin. Có cơ chế giám sát nghiêm ngặt để hạn chế tối đa những sai sót hoặc tiêu cực làm thiệt hại quyền lợi nhà đầu tư.

- Tiêu chuẩn niêm yết nghiêm ngặt, đòi hỏi ở các CTNY phải tuân thủ chế độ quản trị, BCTC, kế toán, kiểm toán theo chuẩn mực quốc gia và quốc tế.

- Các CTNY có những ràng buộc rất chặt chẽ. Ngoài việc chấp hành các nguyên tắc về công bố thông tin chung của các TTCK, họ còn có sự kiểm soát khác từ phía người đầu tư. Chẳng hạn, các công ty muốn phát hành cổ phiếu ra công chúng với số lượng cổ đông lớn, họ phải lập và nộp bản thông cáo phát hành. Các nhà đầu tư có quyền khởi kiện công ty, nếu công

ty công bố bất cứ điều gì sai sự thật trong bản thông cáo phát hành.

- Khuyến khích hoạt động của các hãng cung cấp thông tin chuyên nghiệp, nhất là khi TTCK phát triển, có thị trường phi tập trung. Ở TTCK Mỹ, đội ngũ các hãng thông tin chuyên nghiệp khá hùng hậu, nó cung cấp thông tin cập nhật chính xác và phong phú cho các nhà đầu tư trên toàn thế giới.

Qua hơn 11 năm phát triển, TTCKVN đã trải qua những bước thăng trầm. Trên SGDCK TP.HCM với số lượng CTNY ngày càng tăng lên sấp xỉ gần 300 công ty, đã tạo nên một thị trường giao dịch sôi động, là tâm điểm chú ý của cả nhà đầu tư trong và ngoài

nước. Bên cạnh những thành tựu đạt được đáng khích lệ, vẫn còn tồn tại những vấn đề ảnh hưởng tiêu cực đến bộ mặt của TTCK VN, trong đó vi phạm về CBTT đã nổi lên như một vấn đề gây bức xúc cho toàn thể giới đầu tư trong và ngoài nước.

4. Vi phạm về công bố thông tin của các CTNY trên HOSE

Theo con số thống kê của SGDCK TP.HCM (HOSE), trong năm 2010, có 209/279 CTNY (chiếm 74,91% số CTNY) vi phạm quy định về công bố thông tin và đã được nhắc nhở bằng văn bản.

Trong số 569 lần vi phạm quy định về CBTT của các CTNY, các thông tin chậm công bố liên quan

chủ yếu tới: tình hình quản trị công ty (QTCT), báo cáo tài chính (BCTC), báo cáo thường niên (BCTN). Cụ thể như sau:

* 176 vi phạm về CBTT tình hình QTCT, chiếm 30,93%.

* 237 vi phạm về CBTT các BCTC, chiếm 41,65%.

* 41 vi phạm về CBTT các Nghị quyết Đại hội cổ đông (NQ ĐHCĐ) và Nghị quyết Hội đồng quản trị (NQ HĐQT), chiếm 7,21%.

* 41 vi phạm về CBTT Báo cáo thường niên 2009, chiếm 7,21%.

* Các vi phạm khác chiếm 13,01% các vi phạm (CBTT về việc thay đổi nhân sự, báo cáo về giao dịch cổ phiếu quỹ, báo cáo tiến độ sử dụng vốn, nộp sơ yếu lý lịch các thành viên chủ chốt...)

Như vậy, các vi phạm về CBTT liên quan tới BCTC và tình hình QTCT chiếm tới 72,58% số vi phạm trong năm 2010. Trong đó, các vi phạm về CBTT liên quan đến tình hình QTCT chiếm tới 30,93%.

Thực trạng vi phạm về CBTT tiếp tục theo chiều hướng xấu đến năm 2011.

Theo con số thống kê của SGDCK TP.HCM, trong năm 2011, có 212/284 công ty vi phạm quy định về công bố thông tin trên HOSE và đã được nhắc nhở bằng văn bản, chiếm 74,6% số công ty và quỹ niêm yết.

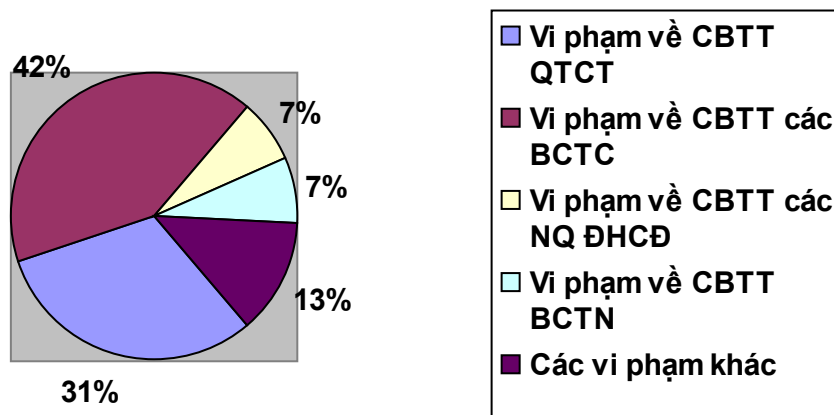
Thống kê theo loại CBTT vi phạm:

* Có 366 vi phạm liên quan tới việc CBTT về các BCTC, chiếm 48,67%.

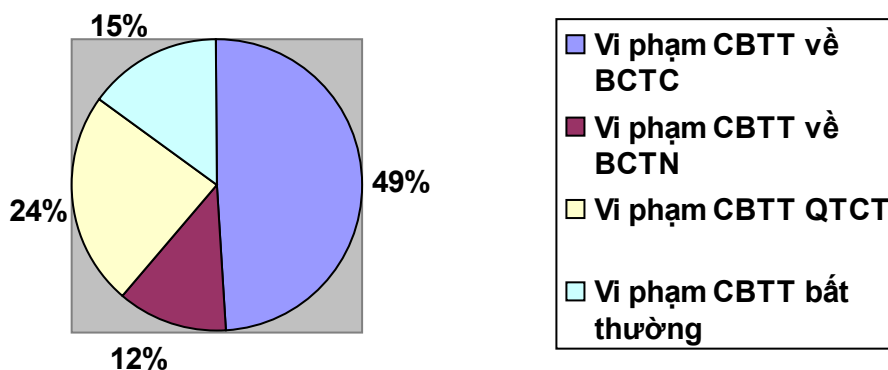
* Có 91 vi phạm liên quan tới việc CBTT về BCTN năm 2010, chiếm 12,10%.

* Có 183 vi phạm liên quan tới việc CBTT về các báo cáo tình hình QTCT, chiếm 24,34%.

Tỷ lệ vi phạm công bố thông tin năm 2010



Tỷ lệ vi phạm công bố thông tin năm 2011





* Có 112 vi phạm liên quan tới việc CBTT bất thường (NQ ĐHĐCĐ, NQ HĐQT, thay đổi nhân sự...), chiếm 14,89%.

Ngoài việc vi phạm do chậm nộp báo cáo tài chính, các CTNY còn vi phạm trong việc báo cáo tài chính thiếu trung thực gây hậu quả nghiêm trọng.

Nhiều CTNY chưa công bố thông tin bất thường một cách đầy đủ và trách nhiệm. Có rất nhiều trường hợp CTNY hoặc các cá nhân thuộc đối tượng công bố thông tin đã bị các cơ quan quản lý cảnh cáo do vi phạm quy chế công bố thông tin bất thường như về quyết định của Đại hội cổ đông, quyết định của Hội đồng quản trị trong việc mua lại cổ phiếu quỹ, quyết định vay hoặc phát hành trái phiếu, giao dịch nội bộ...

Tình trạng các cổ đông lớn, cổ đông nội bộ vi phạm công bố thông tin ngày càng diễn ra phổ biến, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến các nhà đầu tư khác, các cổ đông nhỏ lẻ. Dù UBCKNN đã xử phạt nghiêm minh những cá nhân này, nhưng mức phạt theo quy định hiện hành vẫn chưa đủ để răn đe họ.

Chất lượng của các BCTC cũng không đảm bảo được tính trung thực. Một mặt xuất phát từ những khó khăn của nền kinh tế dẫn đến sự suy giảm của TTCK, giá cổ phiếu của các công ty hầu hết đều giảm mạnh. Trong lúc đó, nền kinh tế vĩ mô khó khăn đã đẩy những khó khăn này về phía doanh nghiệp như lãi suất ngân hàng tăng cao qua mức chịu đựng, chi phí nguyên liệu đầu vào cũng tăng cao, trong lúc sản phẩm không tiêu thụ thuận lợi, thị phần trong và ngoài nước thu hẹp, doanh thu lợi nhuận giảm thậm chí nhiều doanh nghiệp phải chịu lỗ. Tình hình này dẫn đến những thủ đoạn của doanh nghiệp trên bản BCTC làm sai lệch thực trạng nhằm cứu vớt giá cổ phiếu của họ.

Nếu như báo cáo tài chính cung cấp thông tin, thì báo cáo kiểm toán được coi là một công cụ để các nhà đầu tư, cơ quan quản lý xác minh mức độ trung thực, đáng tin cậy của báo cáo tài chính các doanh nghiệp. Các bản báo cáo tài chính đã kiểm toán hiện được coi là một nguồn thông tin quan trọng về tình hình hoạt động của doanh nghiệp

mà nhà đầu tư có thể tiếp cận.

Nhiều nhà đầu tư tin rằng hầu hết các báo cáo tài chính đã được kiểm toán đều phản ánh trung thực, chính xác tình hình tài chính của doanh nghiệp. Bởi vậy, chúng trở thành một cơ sở quan trọng để đánh giá tình hình kinh doanh của doanh nghiệp và ra quyết định đầu tư.

Tuy nhiên, chất lượng kiểm toán các báo cáo tài chính hiện nay dù đã được kiểm toán nhưng chưa thực sự đáng tin tưởng.

Hiện tượng làm giá của các cổ đông lớn nằm trong Ban lãnh đạo công ty đã đưa ra các thông tin không đúng sự thật, hoặc sử dụng thông tin nội gián để giao dịch, gây thiệt hại cho thị trường và nhà đầu tư công chúng.

Trong các phiên đấu giá cổ phiếu, thông tin về số lượng nhà đầu tư tham gia chỉ là một con số tổng hợp, còn thông tin nội gián về danh sách các nhà đầu tư tổ chức trong và ngoài nước tham gia đấu giá cổ phần không được công bố, nhưng lại dễ bị rò rỉ.

Thời gian qua đã xảy ra rất nhiều những vụ việc giao dịch từ

những thông tin nội gián làm thiệt hại quyền lợi của đông đảo các nhà đầu tư nhưng chỉ bị xử lý quá nhẹ và quá muộn nên không đủ sức răn đe và không tạo niềm tin cho các nhà đầu tư.

Một trong những vi phạm phổ biến của các CTNY là tình trạng các cổ đông nội bộ, cổ đông lớn tiến hành giao dịch nhưng không báo cáo hoặc chậm trễ báo cáo. Với những giao dịch lớn như vậy thường có ảnh hưởng lớn đến thị trường, nhưng vì lợi ích cá nhân (hoặc cục bộ) mà họ vẫn vi phạm mặc dù sau đó có bị xử phạt. Tuy nhiên hình thức xử phạt lại không đủ sức răn đe và thường xảy ra chậm hơn khi những tác hại của nó đã xảy ra với nhà đầu tư công chúng.

Do sự yếu kém về hạ tầng công nghệ thông tin của các CTNY, công nghệ thông tin còn yếu nên tốc độ xử lý thông tin của các công ty còn chậm chạp, đến tay nhà đầu tư một cách chậm trễ. Từ điều trên có thể dẫn tới thông tin bị rò rỉ ra bên ngoài, với tốc độ xử lý chậm nếu kiểm soát nội bộ không tốt thì sự rò rỉ thông tin ra bên ngoài là chuyện bình thường xảy ra.

Hệ thống thông tin trên website của Sở giao dịch nói chung và các công ty nói riêng tương đối lớn nhưng mức độ phổ cập không nhiều. Website của các CTNY còn sơ sài không cập nhật thông tin mới. Một số CTNY còn không có website.

Một số CTNY trên HOSE chỉ công bố những thông tin cũ trên website; có công ty vài tháng mới cập nhật thông tin trên website một lần. Một số công ty trên website không có bất cứ thông tin gì về báo cáo bạch, báo cáo tài chính, điều lệ công ty...

Đặc biệt, công nghệ thông tin chưa được áp dụng trong việc phát hiện và xử lý khi có tiêu cực phát sinh, đặc biệt là những vụ việc nghiêm trọng như thao túng thị trường, tung tin đồn không chính xác... phải thực hiện điều tra và xử lý trong thời gian dài.

Hệ thống pháp luật cũng còn thiếu các chế tài linh hoạt và đủ sức răn đe, trên thị trường xuất hiện nhiều dạng vi phạm mới, tinh vi hơn, phức tạp hơn... nên rất khó phát hiện và xử lý.

Việc xử lý vi phạm của UBCK đang rất nhẹ, mức xử phạt không có tác dụng răn đe khiến nhiều CTNY vẫn cố tình vi phạm quy chế công bố thông tin.

5. Nguyên nhân của những vi phạm

5.1. Chưa hoàn thiện khung pháp lý

Trong Luật chứng khoán đã ban hành chưa có những điều khoản bảo vệ nhà đầu tư, trao cho họ những quyền hạn để tự bảo vệ mình khi xảy ra những vi phạm về CBTT của CTNY là thiệt hại đến quyền lợi của họ trong giao dịch chứng khoán.

Chuẩn mực kế toán VN còn một số hạn chế và chưa phù hợp so với thay đổi của nền kinh tế. Vẫn còn một số điểm khác biệt giữa VAS và IAS gây khó khăn cho doanh nghiệp để lập báo cáo tài chính, cũng là kẽ hở để doanh nghiệp cố tình vi phạm về báo cáo tài chính.

Pháp luật về kiểm toán độc lập chưa hoàn chỉnh, văn bản pháp luật cao nhất mới ở cấp Nghị định Chính phủ. Năng lực quản lý nhà nước về kiểm toán độc lập còn hạn chế do thiếu cơ sở pháp lý, quy trình công nghệ quản lý chưa cao, chưa có kinh nghiệm.

5.2. Trách nhiệm xã hội (Corporate

Social Responsibility – CSR) của CTNY

Nguyên nhân cơ bản dẫn đến những hạn chế trong công bố thông tin là chính bản thân của CTNY. Có thể nói, các DN VN nói chung vẫn còn phổ biến cung cách làm ăn nhỏ, manh mún, đôi phó nên trách nhiệm của họ đối với xã hội chưa đúng mức và đầy đủ.

Trong lĩnh vực chứng khoán, trách nhiệm xã hội (Corporate Social Responsibility – CSR) của các CTNY là rất lớn vì nó góp phần tạo ra mô hình kinh doanh công khai, minh bạch và bảo vệ NĐT.

CSR của CTNY trong hoạt động chứng khoán thể hiện ở nhiều nội dung như:

- Vấn đề công bố thông tin: TTCK là thị trường của thông tin, nếu một CTNY thực hiện việc công bố thông tin nghiêm chỉnh, tức là có trách nhiệm xã hội, thì giá cổ phiếu của công ty đó sẽ được đảm bảo bởi lòng tin lâu dài của NĐT. Việc thực hiện tốt các báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất, báo cáo theo yêu cầu của công ty đối với các cơ quan quản lý và thị trường là một CSR của công ty

Thông tin về công ty thường được công bố chậm, hay đưa ra những thông tin thiếu chính xác, thậm chí còn xuất hiện nhiều tin đồn thất thiệt ... gây ra không ít biến động thị trường và nhiều hậu quả cho NĐT mà không phải đại diện CTNY nào có liên quan đến tin đồn cũng xuất hiện trên công luận để giải trình làm sáng tỏ. Mặt khác, công tác giám sát của UBCKNN và của SGDCK cũng chưa đủ mạnh để phát hiện và ngăn chặn có hiệu quả. Kết quả là NĐT nhỏ lẻ thường trở thành đối tượng dễ bị tổn thương nhiều nhất về mặt quyền lợi.

- Trách nhiệm giải trình của CTNY trước các thông tin liên quan đến công ty (giao dịch của cổ đông nội bộ, thầu tóm, mua lại ...) cũng chưa được làm tốt và trong một số trường hợp cố ý làm sai quy định.

Phần lớn các CTNY tại VN chưa tuân thủ tốt các nguyên tắc, vi phạm quyền lợi của cổ đông thiểu số thông qua cách tổ chức và vận hành đại hội đồng cổ đông, thông báo thông tin cho cổ đông, công khai các giao dịch của cổ đông nội bộ, thực hiện quy trình quản trị công ty ...

Nói tóm lại, trách nhiệm xã hội còn yếu kém của các CTNY trên TTCK là nguyên nhân cơ bản nhất gây ra những hạn chế tiêu cực trong công bố thông tin.

6. Giải pháp ngăn ngừa và hạn chế vi phạm công bố thông tin của các CTNY trên HOSE

6.1. Hoàn thiện khung pháp lý cho TTCK

Việc hoàn thiện khung pháp lý cho TTCK là một biện pháp căn cơ hữu hiệu để điều chỉnh hoạt động của các CTNY, trong đó hoạt động công bố thông tin là quan trọng nhất vì nó có liên quan trực tiếp đến quyền lợi của các NĐT công chúng, tạo niềm tin vào TTCK và giúp TTCK phát triển một cách lành mạnh.

Lập pháp chứng khoán cần bổ sung các chế tài mới đầy đủ hơn, xử lý nghiêm minh hơn, có chế tài đủ mạnh các hành vi vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin, giao dịch nội gián, thao túng, lừa đảo thị trường. Nhà nước nên nâng cao chất lượng việc công bố thông tin, quy định về công bố báo cáo định kỳ, thông tin chi tiết trên bản cáo bạch và báo cáo thường niên về các yếu tố rủi ro của CTNY.

Bổ sung điều khoản bảo vệ quyền lợi nhà đầu tư trước những thiệt hại do vi phạm công bố thông tin của các CTNY. Cụ thể quy định rõ quyền hạn của các nhà đầu tư khi bị thiệt hại hoặc rủi ro do giao dịch chứng khoán của những công ty có những hành vi như chậm nộp báo cáo tài chính làm thông tin lạc hậu, báo cáo tài chính sai sự thật, công bố thông tin không đúng sự thật hoặc thông tin bị rò rỉ, thông tin bất cân xứng, giao dịch nội gián ... nhà đầu tư có quyền khởi kiện lên các cơ quan chức năng theo đúng quy trình và thủ tục được hướng dẫn. Nếu nhà đầu tư thắng kiện CTNY phải đền bù những thiệt hại đã gây ra cho nhà đầu tư, ngoài ra CTNY còn phải chịu trách nhiệm với SGDCK về các hành vi của mình, có thể bị phạt tiền, bị đình chỉ hoặc hủy bỏ niêm yết.

6.2. Đầu tư đúng mức cho công nghệ thông tin

Với các diễn biến ngày càng tinh vi trong công nghệ làm giả, thao túng thị trường, hơn lúc nào hết, TTCK VN cần một hệ thống công nghệ giao dịch hiện đại, đủ sức theo dõi, phát hiện và xử lý các hành vi thao túng, lừa đảo thị trường gây phần nộ và bức xúc dư luận trong thời gian qua và mất lòng tin đối với các nhà đầu tư nước ngoài, các tổ chức tài chính trên thế giới đối với TTCK VN.

Cho phép các tổ chức niêm yết được phép nộp báo cáo tài chính trực tuyến nhằm rút ngắn thời gian công bố thông tin ra thị trường.

Xây dựng quy trình và quy chuẩn về công nghệ thông tin đối với các lĩnh vực: giao dịch; đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán; thanh tra, giám sát và xử lý tiêu cực cho Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM và các công ty chứng

khoán thành viên.

Để tạo điều kiện cho thông tin được công bố một cách kịp thời nhanh chóng có hệ thống thì cần phải tận dụng tối đa các nguồn vốn đầu tư và huy động tối đa nguồn nhân lực công nghệ thông tin trong nước, ứng dụng tiến bộ công nghệ thông tin vào việc thiết kế và xây dựng từng phần hệ thống công bố thông tin. Việc xây dựng từng phần này, trước hết sẽ tập trung vào giải quyết những khâu mất nhiều thời gian nhất hiện nay trong quy trình công bố thông tin. Đồng thời, việc thiết kế cũng đảm bảo tính mở, nghĩa là có thể điều chỉnh để đáp ứng những yêu cầu mới (trong thời gian trước mắt, nên bắt đầu từ việc xây dựng hệ thống kết nối giữa các SGDCK và các tổ chức niêm yết chứng khoán, các công ty chứng khoán vì đây là một trong những khâu tốn thời gian xử lý văn bản nhất). Xây dựng website của Sở giao dịch ngày càng tốt hơn, kiểm tra và giám sát thường xuyên về việc tạo website giả.

6.3. Giải pháp từ phía các CTNY

Là chủ thể gây ra những vi phạm trong CBTT trên TTCK, các CTNY phải có ý thức hơn về trách nhiệm xã hội của mình đặc biệt trong hoạt động CBTT. Trước hết cần phải quan tâm đến những vấn đề sau:

- *Tăng cường và hoàn thiện công tác quản trị công ty.*

Để đảm bảo một bộ máy quản lý làm việc có hiệu quả, có trách nhiệm, có đạo đức và có khả năng giải quyết các vấn đề trên bình diện quốc gia và quốc tế.

- *Nâng cao chất lượng của các báo cáo tài chính.*

Các công ty phải sớm ban hành quy trình lập báo cáo và công bố thông tin phù hợp với đặc điểm về